

Số: **03/2026/QĐST-HN&GD**

Nghệ An, ngày 08 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **282/2025/TLST-HNGĐ**, ngày 18 tháng 12 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Đức T - sinh năm 1992

Địa chỉ: xóm T, xã B, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Chị Trần Thị T1 - sinh năm 1996

Địa chỉ: xóm T, xã B, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Q.

Căn cứ vào các Điều 54; 55; khoản 1 Điều 59; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Đức T và chị Trần Thị T1.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: Anh Trần Đức T và chị Trần Thị T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung là Trần Linh S, sinh ngày 02/6/2017, Trần Đức Nam C, sinh ngày 24/5/2019 cho anh Trần Đức T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến lúc con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Đương sự chưa yêu cầu.

Chị Trần Thị T1 có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích con chung các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Anh Trần Đức T và chị Trần Thị T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trần Đức T chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí của **anh T** được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 6 - Nghệ An (Biên lai thu tiền số: **0003746** ngày 18 tháng 12 năm 2025). Hoàn trả lại cho **anh T** số dư tạm ứng án phí là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 6;
- UBND xã Bình Minh;
- THA Dân sự tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Giang